

Số: /QĐ-KCNĐN

Đồng Nai, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thu hồi dự toán chi thường xuyên đã được bố trí trong dự toán ngân sách năm 2024 của các đơn vị dự toán cấp Tỉnh (đợt 2)

TRƯỞNG BAN BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật NSNN;

Căn cứ Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai và Quyết định số 50/2024/QĐ-UBND ngày 09/10/2024 sửa đổi một số nội dung tại Điều 3 quy định về chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 35/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ Thông báo số 8616/TB-STC ngày 18/12/2024 của Sở Tài chính về việc thu hồi dự toán chi thường xuyên đã bố trí trong dự toán năm 2024 của các đơn vị dự toán cấp tỉnh (đợt 2);

Xét đề nghị của Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi dự toán ngân sách địa phương năm 2024 của Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai (theo phụ lục đính kèm).

Điều 2. Căn cứ vào dự toán thu hồi tại Điều 1, Văn phòng Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai thực hiện đúng quy định.

Điều 3. Ông, bà Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Văn phòng Đại diện Ban Quản lý và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Trí Phương

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-KCNĐN ngày /12/2024 của
Trưởng ban Ban Quản lý các KCN Đồng Nai)

THU HỒI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024

Đơn vị: Văn phòng Ban Quản lý các KCN Đồng Nai

Chương 505

(ĐVT: đồng)

Loại/ Khoản	Nội dung	Số tiền
	I/Thu hồi dự toán chi ngân sách	12.120.933.858
	Bao gồm:	
340/341	A. Chi quản lý nhà nước	11.220.933.858
	1. Kinh phí thường xuyên/tự chủ:	0
	2. Kinh phí không thường xuyên/ không tự chủ:	11.220.933.858
	+ Kinh phí tổ chức Đoàn công tác tại Nhật Bản nhằm khảo sát thực hiện xây dựng Đề án Trung tâm an toàn của tỉnh (mô hình 3S- An toàn)	610.000.000
	+ Kinh phí hoạt động Bàn Kansai	500.000.000
	+ Kinh phí Hội nghị FDI	117.000.000
	+ Kinh phí thực hiện công tác tổ chức Hội nghị xúc tiến đầu tư tại Nhật Bản và Hàn Quốc	158.070.000
	+ Kinh phí trang bị TSCĐ (Dự án sửa chữa trụ sở)	6.790.000.000
	+ Kinh phí thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Long Đức 3 tại xã Long Đức, xã Lộc An huyện Long Thành	1.786.280.669
	+ Kinh phí thực hiện quy hoạch phân khu xây dựng tỉ lệ 1/2000 Khu công nghiệp Phước An tại xã Phước An, huyện Nhơn Trạch	1.259.583.189
	2. Chi sự nghiệp	900.000.000
250/278	1. Sự nghiệp bảo vệ môi trường	900.000.000
	+ Kinh phí chi sự nghiệp môi trường	900.000.000